TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2020/DS-ST
Ngày 20/7/2020
"V/v hợp đồng mua bán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thúy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Miên

2. Ông Võ Tấn Phước

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Văn Dư, Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Dương Thục Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2020/TLST - DS ngày 25 tháng 02 năm 2020 về *"Tranh chấp hợp đồng mua bán"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXX- ST ngày 24 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Văn H (Q), sinh năm 1984 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp thị trấn B, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Bà Thạch Thị N, sinh năm 1969 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp thị trấn A1, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Trần Văn H trình bày: Vào năm 2017 đến năm 2018, bà Thạch Thị N nhiều lần đến cửa hàng của anh để mua phân bón vật tư nông nghiệp. Sau khi mua xong thì bà N có trả cho anh một phần, và tính đến thời điểm hiện nay (ngày 31/3/2020) thì bà N còn nợ lại anh số tiền là 10.000.000 đồng. Nay anh yêu cầu bà N trả cho anh số tiền trên và anh không yêu cầu tính lãi kể cả giai đoạn thi hành án. Ngoài ra, không còn yêu cầu gì khác.

Bị đơn là bà Thạch Thị N trình bày (tại biên bản lấy lời khai ngày 12/3/2020): Vào năm 2017 đến năm 2018 bà có nhiều lần đến đại lý của anh Trần Văn H để mua phân bón nông nghiệp, thức ăn gia cầm. Sau khi tính toán thì bà còn

nợ lại anh H khoảng hơn 10.000.000 đồng, tiếp sau đó bà có gởi trả cho anh H 02 lần, mỗi lần từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng (do bà không nhớ chính xác), khi trả tiền thì không có làm giấy tờ gì. Nay bà đồng ý trả cho anh H số tiền là 10.000.000 đồng. Ngoài ra do bận nhiều công việc nên bà có yêu cầu được vắng mặt tại các phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn H. Buộc bà Thạch Thị N phải có nghĩa vụ trả cho anh Trần Văn H số tiền 10.000.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Thạch Thị N phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Anh Trần Văn H, bà Thạch Thị N đã có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Anh Trần Văn H yêu cầu bà N trả số tiền vật tư nông nghiệp còn nợ lại là 10.000.000 đồng. Qua yêu cầu của anh H, bà Thạch Thị N thừa nhận có mua vật tư nông nghiệp, thức ăn gia cầm của anh Trần Văn H nhiều lần và đồng ý trả số tiền còn nợ lại 10.000.000 đồng cho anh H. Do đó, cần buộc bà N phải có nghĩa vụ trả cho anh H số tiền trên là hoàn toàn phù hợp.

[3] Về án phí sơ thẩm dân sự: bà Thạch Thị N phải chịu án phí là 500.000 đồng. Anh H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 329.000 đồng được nhận lại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Điều 430, 440 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn H đối với bà Thạch Thị N.

2. Buộc bà Thạch Thị N có nghĩa vụ trả cho anh Trần Văn H số tiền 10.000.000 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Thạch Thị N phải chịu 500.000 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Anh Trần Văn H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 329.000 đồng tại biên lai thu số 0006011 ngày 25/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình được nhận lại số tiền trên.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy đinh tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKS tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

LÊ THỊ THÚY LINH